

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.43	0.04	1.63	0.04	3Y	2.17	0.020
1W	1.13	0.06	1.76	0.03	5Y	2.44	0.053
2W	1.65	0.15	1.84	0.03	7Y	3.02	-0.013
1M	2.16	0.01	1.98	0.06	10Y	3.30	0.000
2M	2.45	0.01	2.18	0.09	15Y	3.50	0.007
3M	2.60	0.01	2.27	0.04			
6M	2.78	-0.01	2.43	0.02			
9M	2.86	-0.02	2.53	0.03			
1Y	2.96	-0.01	2.61	0.06			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
20-06-22	1	14	2.50	10,000	370.38	287.41	82.97	1,936.17
17-06-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	1,853.20
16-06-22	1	14	2.50	10,000	226.00	-	226.00	1,853.20

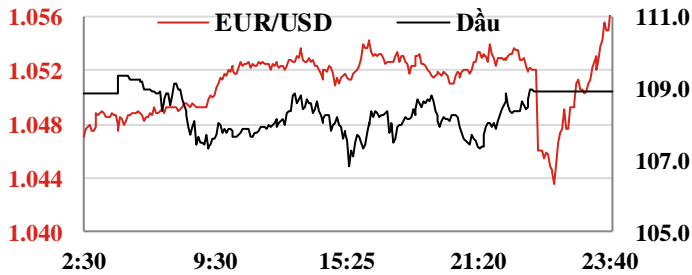
**Thị trường TPCP sơ cấp**

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	20-Jun-22	3	1500	1500	2.40%	0.10%
VBSP	20-Jun-22	5	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	20-Jun-22	10	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	20-Jun-22	15	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			3000	1500		

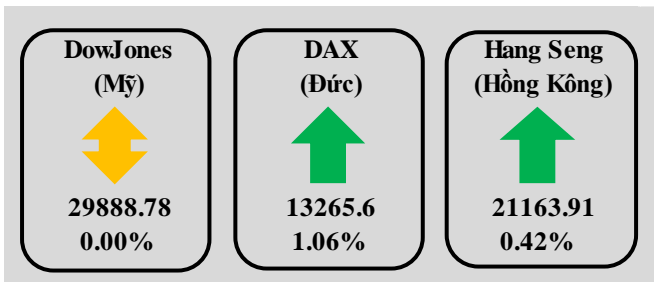
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1180.40	267.92	85.44
%/ngày	-3.03%	-4.33%	-1.91%
%/31/12/2021	-21.22%	-43.5%	-24.2%
KLGD (tr.đ.vị)	669.55	74.94	59.8
GTGD (tỷ đ)	15439.52	1512.35	1307.58
NDINN mua (tỷ đ)	1344.65	10.07	5.12
NDINN bán (tỷ đ)	1949.08	21.16	1.51

**Tin trong nước ngày 20/06**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 20/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.092 VND/USD, tăng nhẹ 03 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.236 VND/USD, giảm trở lại 03 đồng so với phiên 17/06. Tỷ giá trên thị trường tự do đi ngang ở chiều mua vào trong khi tăng 40 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.900 VND/USD và 23.980 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 20/06, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,15 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,43%; 1W 1,13%; 2W 1,65% và 1M 2,16%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng từ 0,03 - 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 1,63%; 1W 1,76%; 2W 1,84%, 1M 1,98%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở kỳ hạn 7Y, đi ngang ở kỳ hạn 10Y và tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 2,17%; 5Y 2,44%; 7Y 3,02%; 10Y 3,30%; 15Y 3,50%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Khối lượng trúng thầu là 370,38 tỷ VND trong khi có 287,41 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 82,97 tỷ VND ra thị trường, tăng khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố lên mức 1.936,17 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 20/06, NHCSXH huy động thành công 1.500/3.000 tỷ đồng TPCPBL gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 50%). Toàn bộ khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 3 năm, lãi suất trúng thầu 2,4%/năm (+0,1% so phiên trước). Lũy kế từ đầu năm đến nay, NHCSXH huy động thành công 4.200 tỷ đồng TPCPBL.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường chứng khoán chìm trong sắc đỏ với nhiều nhóm cổ phiếu giảm sàn, trong đó có nhóm tài chính, chứng khoán, dầu khí, vật liệu xây dựng... Chốt phiên, VN-Index giảm mạnh 36,90 điểm (-3,03%) xuống 1.180,40 điểm; HNX-Index sụt 12,14 điểm (-4,33%) còn 267,92 điểm; UPCOM-Index rớt 1,66 điểm (-1,91%) xuống 85,44 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt gần 18,300 tỷ VND, khối ngoại bán ròng khoảng 612 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo NHNN, tỷ giá USD/VND đến nay tăng khoảng 2% so cuối năm 2021.** Từ đầu năm 2022, NHNN đã bán ngoại tệ can thiệp với các hình thức phù hợp để bổ sung nguồn cung ngoại tệ cho thị trường, đáp ứng các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp của nền kinh tế, đồng thời duy trì thanh khoản VND dồi dào trên thị trường để hỗ trợ bình ổn mặt bằng lãi suất VND, qua đó hỗ trợ quá trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết 43 của Quốc hội và Nghị quyết 11 của Chính phủ. Thời gian tới, NHNN sẽ tăng tần suất bán can thiệp ngoại tệ để sẵn sàng bổ sung nguồn cung ngoại tệ cho thị trường thường xuyên hơn nữa.



	20 Jun 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.70	0.00%	-0.36%	9.10%
USD/CNY	6.69	-0.39%	-0.93%	5.32%
USD/EUR	0.95	-0.10%	-0.96%	8.17%
USD/JPY	135.08	0.09%	0.51%	17.38%
USD/KRW	1291.54	0.02%	-0.01%	8.72%
USD/SGD	1.39	-0.08%	-0.45%	2.94%
USD/TWD	29.70	0.01%	-0.21%	7.19%
USD/THB	35.33	0.26%	1.29%	6.32%
USD/VND Trung tâm	23092	0.01%	0.09%	-0.23%
USD/VND LNH	23236	-0.01%	0.15%	1.93%
USD/VND tự do	23900	0.00%	0.63%	1.92%
Vàng	1838.29	-0.06%	1.07%	0.54%
Dầu	109.56	0.00%	-9.40%	45.67%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	1.5674	0.0000		
1M	1.6263	0.0140	1.3093	0.0000
3M	2.1234	0.0276	1.5636	0.0000
6M	2.8129	0.0324	0.8211	0.0000
1Y	3.6206	0.0347		

Số liệu SIBOR ngày 17/06/2022

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,00%	1,75%	15/06/2022	27/07/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	1,0%	1,25%	16/06/2022	04/08/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	20/07/2022
Australia	AUD	0,35%	0,85%	07/06/2022	05/07/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Thông đốc NHTW Châu Âu ECB Christine Lagarde tái khẳng định kế hoạch tăng LSCS.** Trong phiên trả lời trước Nghị viện Châu Âu, bà Lagarde cho biết ECB dự báo lạm phát của Eurozone năm 2022 là 6,8% (giảm so với mức 8,1% y/y của tháng 5); sau đó sẽ hạ nhiệt dần, còn 3,5% năm 2023 và 2,1% năm 2024, như vậy chỉ cao hơn một chút so với mức lạm phát mục tiêu 2,0% của ECB. Bà Lagarde đồng thời nhắc lại, ECB sẽ tăng LSCS 25 điểm vào cuộc họp diễn ra tháng 07/2022, sau đó tiếp tục tăng LSCS vào cuộc họp tháng 9. Về tương lai xa hơn, ECB sẽ tiếp tục bình thường hóa CSTT, tùy thuộc vào dữ liệu lạm phát mà cơ quan này ghi nhận.
- Chỉ số giá sản xuất tại Đức tiếp tục tăng vọt.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết chỉ số PPI tại quốc gia này tăng 1,6% m/m trong tháng 5 vừa qua, nối tiếp đà tăng 2,8% của tháng trước đó, đồng thời vượt nhẹ so với dự báo tăng 1,5%. So với cùng kỳ năm 2021, PPI của Đức tăng tới 33,6%, nguyên nhân chính do giá năng lượng (tất cả các mặt hàng như gas, xăng dầu, điện...) không ngừng leo thang, kể từ khi nền kinh tế mở cửa trở lại và đón nhận ảnh hưởng từ chiến tranh Ukraine. Các chuyên gia trên thị trường nhận định, giá thành sản xuất sẽ còn tăng trong nửa cuối năm 2022, sau đó có thể hạ nhiệt ở năm 2023 khi chính sách thắt chặt CSTT của ECB phát huy hiệu quả.
- Giá nhà tại Anh giảm tốc đáng kể trong tháng 6.** Tổ chức Rightmove khảo sát cho biết giá nhà bình quân tại Anh chỉ tăng nhẹ 0,3% m/m trong tháng 6, thấp hơn nhiều so với mức tăng từ 1,6% đến 2,3% trong suốt 4 tháng trước đó. So với cùng kỳ năm 2021, giá nhà tại nước này tăng 9,7%; giảm tốc so với mức tăng 10,2% ghi nhận ở tháng 5. Theo Rightmove, việc NHTW Anh BOE tăng LSCS đã tác động mạnh tới chi phí sinh hoạt và khả năng tài chính của người dân Anh, kéo theo đó là nhu cầu mua nhà giảm xuống nhanh chóng. Rightmove kỳ vọng đà tăng giá nhà sẽ tiếp tục chậm lại ở nửa cuối năm 2022, và mức tăng của cả năm nay sẽ chỉ dừng ở mức 5%.

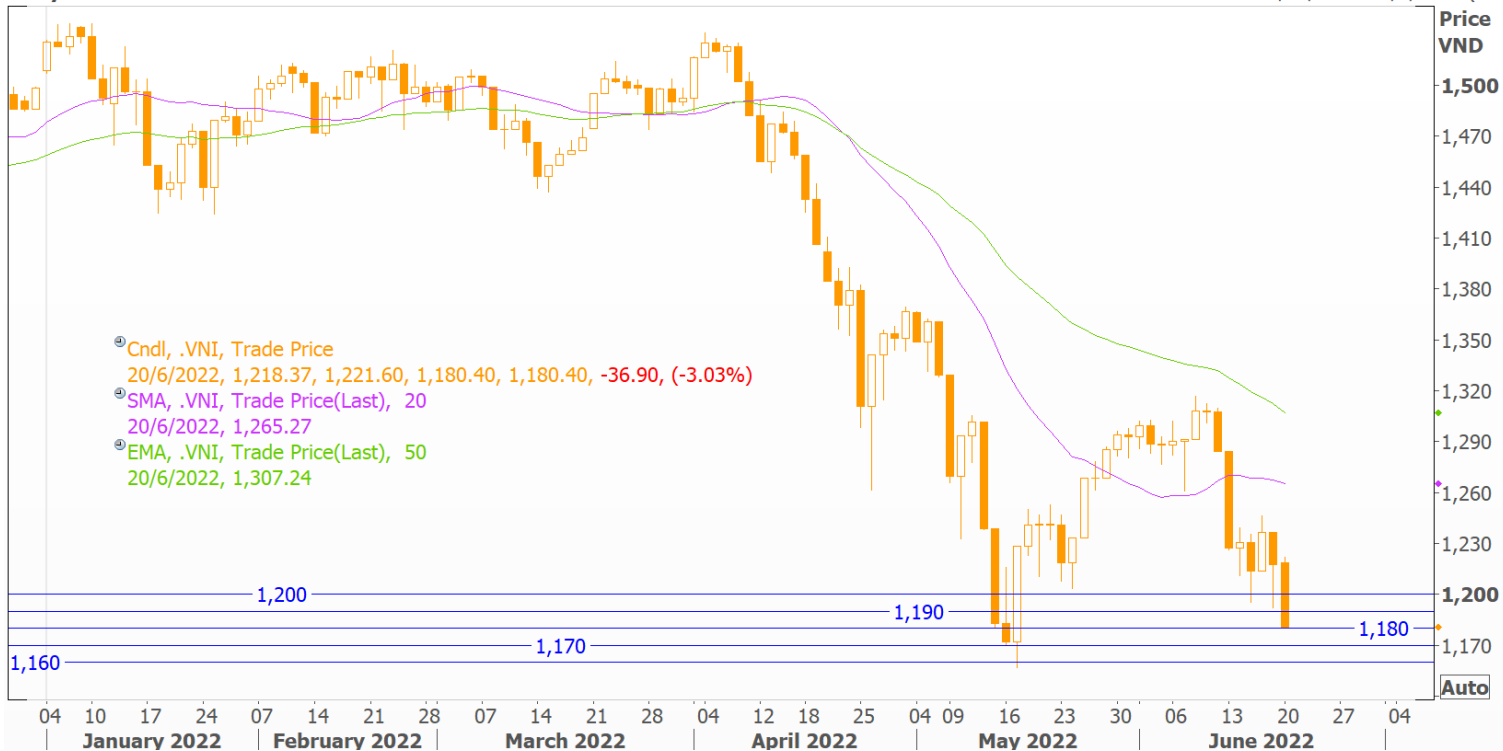
### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
20-06	6:00	*	Giá nhà Rightmove tại Anh mm T6	0.3		2.1
20-06	20:00	**	Phát biểu của Chủ tịch NHTW Châu Âu Christine Lagarde			
21-06	7:00	***	Biên bản cuộc họp NHTW Úc RBA			
21-06	21:00	**	Doanh số bán nhà cũ tại Mỹ T5		5.40M	5.61M

## VN-INDEX

Daily .VNI

29/12/2021 - 7/7/2022 (HAN)



VN-Index giảm mạnh xuống 1.180,40 điểm. Chỉ số đang trong sóng điều chỉnh sau khi đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm từ phiên 10/06 với mục tiêu quanh ngưỡng hỗ trợ tiếp theo ở 1.130 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.170 – 1.160

Ngưỡng kháng cự: 1.190 – 1.200

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)